

Bản án số: 30/2023/HS-PT

Ngày: 18-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quê

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Minh Trung

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Mộng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/TLPT-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Lư Nguyên Kh và các bị cáo khác do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Ngọc V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HS-ST ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Ngọc V, sinh năm 1970 tại Bà Rịa Vũng Tàu; nơi đăng ký thường trú: Khóm M, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở khác: Đường Bà Triệu, khóm A, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 01/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; Q tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Ph (đã chết) và bà Văn Thị H3 H (đã chết); vợ tên Nguyễn Thị Bé H1 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang ngày 23/9/2021, bị tạm giữ từ ngày 24/9/2021 đến ngày 02/10/2021 được trả tự do; bị bắt tạm giam từ ngày 21/02/2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Hoàng Phương thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau. Luật sư có mặt.

- Bị cáo không có kháng cáo (không được Tòa án triệu tập), gồm:

1. Lư Nguyên Kh, sinh năm 1973; nơi cư trú: Số 25/13, đường Phan Ngọc Hiển, khóm B, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

2. Huỳnh Ngọc H2, sinh năm: 197; nơi đăng ký thường trú: Khóm B, thị trấn C, huyện T, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở khác: Đường Bà Triệu, khóm A, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

3. Nguyễn Thị C, sinh năm 1980; nơi đăng ký thường trú: Khóm C, phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở khác: Khóm D, phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

4. Nguyễn Thanh Ph1, sinh năm 1976; nơi đăng ký thường trú: Khóm C, phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở khác: Khóm D, phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không được Tòa án triệu tập):* Bà Nguyễn Thị Bé H1, sinh năm 1972; nơi cư trú: Khóm M, phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 05 phút ngày 28/02/2021, Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Cà Mau phối hợp với Công an phường 5, thành phố Cà Mau phát hiện bắt quả tang Lư Nguyên Kh đang tàng trữ 22.900 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu tại nhà của Kh tại địa chỉ: Số 25/13, đường Phan Ngọc Hiển, khóm B, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Qua kiểm tra phân loại số thuốc lá nhập lậu đã thu giữ 22.900 bao, trong đó có: 2.280 bao nhãn hiệu Caraven, 3.600 bao hiệu Hero, 1.690 bao hiệu Jet, 4.340 hiệu Scott, 1.410 bao hiệu 555 các loại, 2.770 bao Mond các loại, 3.960 bao hiệu ESSE các loại, 210 bao hiệu Zoud, 1.680 bao hiệu Oscar, 240 bao hiệu Canyon, 190 bao hiệu Marula, 80 bao hiệu RICHMOND, 40 bao hiệu ORIS, 350 bao hiệu Capri và 60 bao hiệu Dunhul.

Quá trình điều tra, Kh khai nhận: Kh bắt đầu mua bán thuốc lá điều ngoại nhập lậu từ năm 1997, đã bị xử phạt vi phạm hành chính 03 lần về hành vi mua bán thuốc lá điều ngoại nhập lậu, sau đó nghỉ bán. Đến cuối năm 2018, Kh bắt đầu mua thuốc lá điều ngoại nhập lậu về cất giấu tại nhà để bán lại cho khách hàng trên địa bàn tỉnh Cà Mau kiếm lời chi xài cá nhân. Kh mua thuốc lá điều ngoại nhập lậu các loại của 04 người gồm: Huỳnh Ngọc H2, Nguyễn Văn B ở tỉnh Long An, một người phụ nữ tên “Dì 2” và một người nam tên “Bình” (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể).

Khoảng tháng 10 năm 2018, Kh uống cà phê với mấy người tài xế (không nhớ là ai), Kh nói kiếm đường mua thuốc lá ngoại nhập lậu về Cà Mau bán lại, thì có một người giới thiệu và cho Kh số điện thoại của Đỗ Ngọc V là 0913.550.650, Kh điện thoại cho V nói là có người giới thiệu V. Kh nói V có điều kiện mua thuốc lá nội về bán cho Kh. V nói để V giới thiệu bà này cho Kh liên hệ mua bán thuốc lá với Kh. Sau đó, Huỳnh Ngọc H2 điện thoại cho Kh nói V giới thiệu giao dịch mua bán thuốc lá. Kh và H2 trao đổi mua bán thuốc lá điều ngoại nhập lậu với nhau từ tháng 11 năm 2018. Kh mua thuốc lá nhập lậu các loại Hero, Jet, Scott, Caraven của H2 không tem, không hóa đơn. H2 giao thuốc lá cho Kh bằng xe tải do V là người điều khiển xe tải, H2 và V giao thuốc lá cho Kh tại Chùa Cao Đài phường M, thành phố C hoặc kho Nam Sương cũ ở đường Quang Tr1, phường M, thành phố C để Kh tiện nhận thuốc lá chở về nhà. Tiền thì một đến hai ngày H2 đến nhà Kh thu tiền mặt hoặc Kh chuyển khoản cho H2. H2 đưa cho Kh 02 số tài khoản: Tài khoản số 0700752146616 của Trương Thị Thanh Th và tài khoản số 070102984097 của Diệp Thị Huỳnh Ng (con của H2). Hai tài khoản này cùng hệ thống ngân hàng với tài khoản của Kh số 070049150855 mở tại Ngân hàng Sacombank Chi nhánh Cà Mau.

Kh chuyển trả tiền mua thuốc lá nhập lậu cho H2 qua tài khoản của Trương Thị Thanh Th 01 lần vào ngày 06/12/2018, trả tiền mua thuốc lá nhập lậu qua tài khoản của Diệp Thị Huỳnh Ng 15 lần.

Kh mua bán thuốc lá nhập lậu với H2 rất lâu, lấy hàng thường xuyên (04 đến 07 ngày mua hàng một lần từ 300 cây đến 600 cây thuốc các loại). Thời gian giao, nhận thuốc diễn ra vào lúc khoảng 04 đến 05 giờ sáng để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng và sự phát hiện của người dân xung quanh. Lần nhận hàng gần nhất là ngày 24/02/2021 và ngày 28/02/2021 thể hiện trên toa Kh ghi lại tính tiền với H2 gồm:

Ngày 24/02/2021, Jet 100 cây, Scott 110 cây, Hero 30 cây, tính tiền là 43.350.000 đồng, tiền nợ mua thuốc cũ 140.000.000 đồng.

Ngày 28/02/2021, Hero 300 cây, Jet 200 cây, Scott 180 cây, Mèo Kiếng 50 cây, tổng số tiền là 126.620.000 đồng số tiền này Kh chưa trả cho H2 do ngày 28/02/2021 Kh bị Công an tỉnh Cà Mau bắt quả tang.

Mỗi lần mua thuốc lá nhập lậu của H2 đều giao bằng xe tải biển số kiểm soát 51D-558.00 do V điều khiển. Kh thuê Trần Văn Q chở thuốc lá điếu mua của H2 từ tháng 5/2020, chở từ đầu hẻm Chùa Cao Đài hoặc từ kho Nam Sương cũ về nhà Kh. Ngoài ra, H2 cũng có điện thoại cho Q chở thuốc lá ngoại nhập lậu giao cho Kh. Q biết Kh bán thuốc lá nhưng không biết Kh kêu Q chở thuốc lá nhập lậu, vì Kh không nói cho Q biết.

Kh quen biết, giao dịch mua bán thuốc lá ngoại nhập lậu với Nguyễn Văn Búp thông qua một người giới thiệu nhưng không nhớ là ai. Sau đó, Búp điện thoại cho Kh trao đổi, thỏa thuận mua bán thuốc lá nhập lậu từ tháng 5 năm 2020 đến trước khi Kh bị bắt. Búp bán thuốc lá nhập lậu cho Kh gồm: Hero, Scott, Jet, Caraven, ESSE các loại. Từ 07 đến 15 ngày đặt hàng một lần, mỗi lần từ 600 cây đến 900, Búp chạy xe 07 chỗ xuống Cà Mau giao cho Kh, sau đó Kh chuyển tiền vào tài khoản của Búp để trả tiền mua thuốc.

Số lượng thuốc nhập lậu 22.900 bao bị Công an thu giữ vào ngày 28/02/2021 là Kh mua nhiều lần của nhiều người không nhớ là ai, nhập vô bán ra liên tục còn lại chưa bán được.

Tại Công văn số: 170/CV-2021 HHTLVN ngày 15/12/2021 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam thẩm định số thuốc lá điếu 22.900 bao các loại thu giữ của Lư Nguyên Kh đều là thuốc lá điếu nhập lậu.

Lúc 09 giờ ngày 23/9/2021, lực lượng Công an thành phố Cà Mau bắt quả tang Huỳnh Ngọc H2 và Đỗ Ngọc V đang tàng trữ 2.400 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet trong thùng tự chế lắp đặt dưới gầm xe ô tô tải biển số kiểm soát 51D-558.00 của V đang đậu tại đường Bà Triệu, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau (gần phòng trọ của V và H2 thuê ở).

Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày 23/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau khám xét khẩn cấp chỗ ở của Huỳnh Ngọc H2 và Đỗ Ngọc V tại phòng trọ số 06 nhà trọ Ngọc Bích, đường Bà Triệu, khóm A, phường M, thành phố C, thu giữ các tài liệu, đồ vật gồm: 600 bao thuốc lá điếu hiệu Hero; 1.500 bao thuốc lá điếu hiệu Jet; 800 bao thuốc lá điếu hiệu Scott cùng 9,3 triệu đồng và giấy tờ khác.

Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày 23/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố khám xét khẩn cấp chỗ ở của vợ chồng Nguyễn Thanh Ph1 và Nguyễn Thị C tại số 208, đường Ngô Quyền, khóm D, phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau

và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hồ Văn Đ tại hẻm Cát Đá Bộ, đường Lộ Mới, khóm D, phường A, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Quá trình khám xét thu giữ của Nguyễn Thanh Ph1 và Nguyễn Thị C các tài liệu, đồ vật gồm:

- + 340 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Hero;
- + 140 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Mond;
- + 605 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Scott;
- + 330 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet;
- + 100 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Capri;
- + 40 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu RICHMOND;
- + 319 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu 555 Gold;
- + 08 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu 555 Mandarin;
- + 10 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu 555 Singapore.

Tổng cộng là 1.892 bao thuốc lá điếu các loại.

Thu giữ của Hồ Văn Đen các tài liệu, đồ vật gồm:

- + 100 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet;
- + 50 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu 555 màu xanh;
- + 20 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu 555 màu vàng.

Tổng cộng 170 bao thuốc lá điếu.

Tại Công văn số: 172/CV-2021 HHTLVN ngày 15/12/2021 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam thẩm định số thuốc lá điếu thu giữ của Nguyễn Thị C, Nguyễn Thanh Ph1, Huỳnh Ngọc H2, Đỗ Ngọc V đều là thuốc lá điếu nhập lậu.

Tại Công văn số: 132/CV-2022 HHTLVN ngày 06/10/2022 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam thẩm định 170 bao thuốc lá điếu thu giữ của Hồ Văn Đen đều là thuốc lá điếu nhập lậu.

Do hành vi phạm tội của Lư Nguyên Kh và hành vi phạm tội của Huỳnh Ngọc H2, Đỗ Ngọc V có liên quan với nhau nên ngày 18/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau ra quyết định nhập vụ án hình sự để điều tra theo quy định.

* Tại Cơ quan điều tra:

- Huỳnh Ngọc H2 khai nhận: H2 và Đỗ Ngọc V sống chung như vợ chồng không có đăng ký kết hôn tại phòng trọ số 06, nhà trọ Ngọc Bích, đường Bà Triệu, khóm A, phường M, thành phố C từ năm 2018 đến ngày bị bắt. H2 và V làm nghề vận chuyển hàng hóa thuê bằng xe ô tô tải biển số 51D-558.00 tuyến từ Cà Mau đến Thành phố Hồ Chí Minh, Khánh Hòa và ngược lại. H2 và V nhận vận chuyển thuốc lá điếu ngoại nhãn hiệu Jet, Scott, Hero là hàng cấm từ khoảng tháng 6 năm 2021 cho đến nay. H2 và V vận chuyển bằng xe ô tô tải biển số 51D-558.00, mục đích vận chuyển để lấy tiền công, nhận vận chuyển thuê cho nhiều người từ Thành phố Hồ Chí Minh, Tiền Giang về Cà Mau giao cho khách. H2 là người trực tiếp nhận vận chuyển thuốc lá điếu là hàng cấm, V biết việc H2 nhận vận chuyển thuốc lá là hàng cấm nhưng đồng ý cho H2 nhận để lấy tiền tiêu xài. Ngày 21/9/2021, H2 gọi điện thoại cho người tên “Hồng” đặt mua 5.300 bao thuốc lá nhập lậu gồm Scoot, Jet, Hero tổng số tiền là 94.900.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ ngày 22/9/2021, H2

và V đi từ Thành phố Hồ Chí Minh về Cà Mau, đến ngã ba Tr1 Lương, H2 liên hệ Hồng để giao nhận thuốc lá, toàn bộ số thuốc lá đựng trong 17 thùng giấy. Sau khi H2 nhận 17 thùng thuốc lá nhập lậu mang lên xe tải biển số 51D-558.00 V có hỏi H2 “em nhận hàng gì vậy?” H2 nói thật cho V biết là thuốc lá ngoại, V nói “sao gan dữ vậy”, H2 nói nhận chở cho người ta, sau đó V không nói gì và tiếp tục lái xe.

Tuy nhiên, sau đó H2 thay đổi lời khai, H2 khai nhận bắt đầu mua bán thuốc lá nhập lậu từ năm 2018 đến ngày bị bắt. H2 đã bán thuốc lá nhập lậu cho những người gồm Lư Nguyên Kh, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thanh Ph1, Hồ Văn Đ, Bành Lê H3, Đoàn Quang Tr và người tên “Dũng” không rõ lai lịch. Việc mua bán thuốc lá nhập lậu là do một mình bị cáo thực hiện, bị cáo V không hay biết, bị cáo không có bàn bạc và nói cho V biết.

Khi H2 kêu V chở thuốc lá thì H2 nói là hàng tạp hóa, mỹ phẩm. Thuốc lá nhập lậu H2 mua của những người tên “Linh, Nhung, Nương, Nga” không rõ nhân thân lai lịch tại ngã ba Tr1 Lương, tỉnh Tiền Giang và Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đỗ Ngọc V khai nhận: V và Huỳnh Ngọc H2 sống chung như vợ chồng từ khoảng năm 2018 đến khoảng năm 2020 tại nhà Huỳnh Ngọc H4 (em ruột H2). Sau đó khoảng trước tết năm 2020 chuyển đến thuê phòng trọ số 06 nhà trọ Ngọc Bích, khóm A, phường N, thành phố C cho đến nay, phòng trọ diện tích ngang khoảng 04m, dài khoảng 04m. V làm nghề kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe tải do V trực tiếp làm tài xế, còn H2 đi theo phụ xe cho V trong hoạt động vận chuyển hàng hóa. Xe tải V sử dụng là xe do V làm chủ, trước đây V mua xe tải biển số 54S-0256. Đến ngày 16/10/2018, V bán chiếc xe này và mua lại chiếc xe tải biển số 51D-558.00 để sử dụng chở hàng, tiền mua xe là của V và vợ là Nguyễn Thị Bé H1. V chở hàng hóa từ Cà Mau đi các tỉnh vùng trên và nhận chở thuê từ các tỉnh vùng trên về Cà Mau, H2 cùng đi theo phụ xe với V từ khoảng năm 2018 đến nay. Khoảng tháng 7, tháng 8 năm 2019, H2 nói với V cho H2 mua đồ tạp hóa ở ngã ba Tr1 Lương, Tiền Giang để trên xe đem về phòng trọ cất để bán lại kiếm thêm thu nhập thì V đồng ý. Ban đầu H2 để hàng của H2 trong thùng giấy để cùng theo thùng xe sau của xe tải. Sau khi bùng dịch khoảng tháng 5 năm 2020, V mới đóng thêm thùng tự chế bên hông xe mục đích để nhốt, bếp ga, gạo, đồ dụng nấu ăn đem theo xe khi đi ngoài tỉnh. Chìa khóa V giữ, sau này H2 tự lấy chìa khóa mở đem hàng của H2 vào cất và V chở về phòng trọ cho H2. H2 nói là hàng tạp hóa như: khẩu trang, lưới lam, bao thư, kem đánh răng, pin, xà bông... V chở hàng cho H2 về Cà Mau giao tại Cầu cũ phường 5 và kho Nam Sương cũ đường Quang Tr1 khoảng 06 đến 07 lần, thời gian giao từ 04 đến 05 giờ sáng và H2 có giang xe V chở 07 bọc đi giao cho tiệm tạp hóa tại vòng xoay Ngô Quyền một lần. Việc H2 mua bán thuốc lá nhập lậu V hoàn toàn không hay biết, không có bàn bạc, H2 không nói cho V biết. V không biết Kh là ai, không biết Kh mua bán thuốc lá nhập lậu với H2.

- Nguyễn Thị C khai nhận: C cùng chồng là Nguyễn Thanh Ph1 sinh sống bằng nghề mua bán tạp hóa tại đường Ngô Quyền, khóm D, phường D, thành phố C. Vợ chồng C hoạt động mua bán thuốc lá nhập lậu từ năm 2016, C bán một mình. Đến năm 2019, Ph1 cùng với C hoạt động mua bán thuốc lá nhập lậu cho đến khi bị bắt. C là người trực tiếp mua thuốc lá ngoại về cất giấu trong phòng ngủ của vợ chồng,

về giá bán ra từng loại thuốc C nói cho Ph1 biết để Ph1 bán. Thuốc nhập lậu C mua lẻ ở nhiều tiệm tạp hóa ở chợ phường 7, thành phố Cà Mau nhưng không nhớ tiệm nào và mua trên mạng xã hội facebook và mua của bị cáo Huỳnh Ngọc H2. Số thuốc lá nhập lậu 1.892 bao bị thu giữ trong lúc khám xét tiệm tạp hóa của vợ chồng C, trong đó 340 bao hiệu Hero, 605 bao hiệu Scott và 330 bao hiệu Jet là C mua của H2 vào ngày 19/8/2021, số còn lại mua trên mạng facebook và nhiều tiệm tạp hóa tại chợ phường 7, thành phố Cà Mau đã bán được một ít, số còn lại bị thu giữ.

- Nguyễn Thanh Ph1 khai nhận: Ph1 cùng vợ là Nguyễn Thị C buôn bán tạp hóa tại vòng xoay Ngô Quyền, khóm D, phường D, thành phố C. Đầu tiên do vợ Ph1 đứng bán từ năm 2016 đến năm 2019, Ph1 nghỉ đi làm về nhà cùng vợ bán tạp hóa và bán thuốc lá ngoại nhập lậu. Số thuốc lá ngoại nhập lậu bị tạm giữ vào ngày 23/9/2021 do C mua, giá bao nhiêu bị cáo không rõ, giá bán ra do C nói cho Ph1 biết để bán cho khách. Thuốc lá Scott, Jet, Hero do C mua của Huỳnh Ngọc H2; thuốc lá hiệu 555 các loại, Mond, Richmond C mua trên mạng facebook và mua lẻ tại chợ phường 7, thành phố Cà Mau. Mục đích vợ chồng Ph1 mua thuốc lá nhập lậu về bán lẻ cho khách kiếm lời.

- Hồ Văn Đ khai nhận: Khoảng tháng 3 năm 2021, trong một lần đi tiếp thị bán hàng, Đ tình cờ gặp H2, H2 giới thiệu là chị Tư V, H2 nói với Đ là H2 mua bán thuốc lá ngoại nhập lậu Hero, Scott, Jet, nếu có nhu cầu thì H2 bán cho Đ để bán lại kiếm lời. Sau đó, đầu tháng 4 năm 2021 có khách hỏi mua thuốc lá ngoại, thì Đ bắt đầu liên hệ mua bán thuốc lá ngoại nhập lậu với H2. Từ tháng 4 năm 2021 đến ngày 20/9/2021, Đ mua của H2 khoảng 21 lần, tổng cộng 1.120 cây thuốc lá ngoại nhập lậu, trả tiền qua tài khoản của Diệp Thị Huỳnh Ng do H2 đưa số tài khoản kêu chuyển qua tài khoản của Ng. Khi mua thuốc của H2 thì Đ chỉ nhận thuốc tại phòng trọ của H2, những lần mua thuốc của H2, thì Đ có thuê Nguyễn Minh D đến phòng trọ của H2 nhận thuốc 03 lần, D chạy xe tải biển số 69C-043.51. Số thuốc lá nhập lậu 170 bao bị Công an thu giữ vào ngày 23/9/2021 là Đ của H2 do đang trong đợt dịch Covid-19 chưa bán hết được.

- Huỳnh Ngọc H3 khai nhận: H3 là em ruột của Huỳnh Ngọc H2, trước giờ H2 thường đi các tỉnh trên lấy đồ về bán lại kiếm lời. Gần đây H3 có biết H2 có mua thuốc lá nhập lậu về bán lại. H3 biết được là do có vài lần H3 đến nhà trọ của H2 để nhận thuốc lá đem về nhà giữ giùm cho H2 để H2 giao cho khách hoặc khách tự đến nhà H3 nhận, nhưng H3 không biết số lượng là bao nhiêu, mỗi lần H2 cho tiền công từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, hiện nay số thuốc lá không còn tại nhà H3. Giữa H3 và H2 không có bàn bạc việc mua bán thuốc lá nhập lậu, H3 cũng không có hùn tiền với H2 để mua bán thuốc lá nhập lậu.

- Trương Quang Tr khai nhận: Huỳnh Ngọc H3 là vợ của Tr, còn H2 là chị vợ. H2 có nhờ Tr giao hàng cho Ph1 và C tại tiệm tạp hóa Thanh Phong ở vòng xoay Ngô Quyền 02 lần nhưng H2 không nói là giao hàng gì và Tr cũng không biết đó là thuốc lá điếu nhập lậu và H2 cũng không có cho tiền Tr. H2 có nhờ Tr đi nộp tiền vào tài khoản của Diệp Thị Huỳnh Ng nhưng Tr không biết là tiền gì vì H2 không có nói. Tr không biết việc H2 mua bán thuốc lá ngoại và cũng không có tham gia mua bán hay hùn vốn với H2.

- Diệp Thị Huỳnh Ng khai nhận: Ng là con ruột của Huỳnh Ngọc H2. Tài khoản 070102984079 tên Diệp Thị Huỳnh Ng mở tại Ngân hàng Sacombank là của Ng đang quản lý, sử dụng. Có nhiều lần H2 chuyển tiền vào tài khoản của Ng thì có nói là do H2 không có tài khoản nên kêu Ng giữ giùm và có nói khi nào cần thì chuyển khoản để H2 mua hàng mỹ phẩm để bán lại. Trước khi nhận tiền của người khác chuyển vào thì H2 có nói “có ai chuyển tiền vào tài khoản của con thì nhận giùm cho mẹ” do đó Ng không biết tiền chuyển vào tài khoản của Ng là tiền gì, do ai chuyển.

- Trương Thị Thanh Th khai nhận: Th là cháu của H2 kêu H2 bằng “Mợ Dâu”. Tài khoản số 070075214616 tên Trương Thị Thanh Th mở tại Ngân hàng Sacombank – Chi nhánh Phòng giao dịch Tiểu Cần là của Th đang quản lý, sử dụng. Thời gian đã lâu, Th nhớ có một lần H2 nhờ Th nhận khoảng 60 triệu đồng rồi tới ra Ngân hàng rút toàn bộ số tiền nhận được đưa cho H2, còn số tiền trên do ai chuyển và chuyển mục đích để làm gì thì H2 không nói nên Th không biết.

- Đoàn Quang Tr1 trình bày: Tr1 buôn bán tạp hóa có quen biết Trần Văn Q khoảng 01 năm, Q có nói Huỳnh Ngọc H2 có bán thuốc lá điều ngoại, hỏi Tr1 có nhu cầu mua thì liên hệ với H2. Vì vậy Tr1 có liên hệ với H2 mua thuốc lá nhập lậu 02 lần, mỗi lần khoảng 05 cây, H2 kêu Q chở thuốc lá giao trực tiếp cho Tr1.

- Bành Lệ H4 trình bày: Bà H4 không có quen biết hay giao dịch mua bán thuốc lá ngoại nhập lậu gì với Huỳnh Ngọc H2. Còn Trần Văn Q bà H4 quen cách nay khoảng 03 năm, có nhờ Q chạy xe ôm đi lấy hàng như chả lụa, bún, thuốc lá nội về giao cho khách. Bà H4 không còn liên lạc và gặp Q khoảng 02 năm nay.

- Trần Văn Q trình bày: Q biết Huỳnh Ngọc H2 khoảng giữa năm 2020 thông qua Lư Nguyên Kh bán thuốc lá điều nhập lậu gần nhà Q. Kh kêu Q chở hàng Kh mua của H2 về nhà cho Kh. Kh mua thuốc lá ngoại của H2 về bán, Kh đã bị bắt vào đầu năm 2021. Q chở cho Kh khoảng 10 lần, Kh kêu chở thuốc lá nhập lậu của bà H2 tại kho Nam Sương cũ và Chùa Cao Đài đường Phan Ngọc Hiền, mỗi lần chở từ 04 đến 06 bao, thời gian khoảng 03 đến 04 giờ sáng, Q biết là thuốc lá ngoại nhập lậu nhưng không biết bên trong là loại thuốc gì, số lượng bao nhiêu. H2 có kêu Q giao cho Tý (Đoàn Quang Tr1) 02 lần mỗi lần 01 thùng; giao cho bà H4 02 lần mỗi lần 01 thùng, Q không biết bên trong là thuốc lá ngoại, không biết số lượng bao nhiêu. Q không có nói với Tr1 là H2 mua bán thuốc lá ngoại và không có giới thiệu bà H4 cho H2 mua bán thuốc lá nhập lậu. Ngày 28/02/2021 Q không có chở hàng cho Kh; ngày 24/02/2021 Q có chở 06 bao hàng cho Kh mua của H2, nhận tại kho Nam Sương cũ. Kh nhớ có chở là do trước khi Kh bị bắt 04 ngày Q có chở hàng cho Kh.

- Trương Hồng Ng1, Phạm Văn L, Lâm Thị Hoàng O, Tạ Ngọc Th1 và Huỳnh Nhật L1 khai nhận: Có mua thuốc lá nhập lậu của Kh với số lượng chỉ vài cây và đã bán hết. Riêng Lâm Thị Hoàng O bán còn 57 bao đã bị Công an thu giữ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HS-ST ngày 10/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã quyết định: Căn cứ điểm b khoản 3 và khoản 4 Điều 190; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo V 08 (tám) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử đối với các bị cáo còn lại, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/02/2023, bị cáo V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo V vẫn giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo V, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HS-ST ngày 10/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Chưa có cơ sở xác định V và H2 sống chung với nhau như vợ chồng nên không có căn cứ cho rằng V biết H2 mua bán hàng cấm, không có chứng cứ thể hiện V mua thuốc lá ngoại của ai – bán lại cho ai nên V không đồng phạm. Qua khám xét xe tải của V thu giữ thuốc lá ngoại 2.400 bao, do đó nếu V có phạm tội thì phạm tội vận chuyển hàng cấm theo khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo khi lượng hình.

- Lời nói sau cùng của bị cáo V: Thống nhất với ý kiến bào chữa của Luật sư, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

- Theo lời khai của Lư Nguyên Kh: Lúc 13 giờ 05 phút ngày 28/02/2021, tại nhà số 25/13, đường Phan Ngọc Hiển, khóm B, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau, Kh đang tàng trữ 22.900 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại nhằm mục đích bán lại để kiếm lời thì bị bắt quả tang. Trong 22.900 bao thuốc lá nhập lậu thu giữ có 7.300 bao nhãn hiệu Scott, Jet, Hero và Caraven do Huỳnh Ngọc H2 và Đỗ Ngọc V đã bán cho Kh.

- Theo lời khai của Nguyễn Thị C, Nguyễn Thanh Ph1: Lúc 16 giờ 30 phút ngày 23/9/2021, tại tiệm tạp hóa của vợ chồng C và Ph1 tọa lạc tại số 208, đường Ngô Quyền, khóm D, phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau, vợ chồng C đang tàng trữ 1.892 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại nhằm mục đích bán lại để kiếm lời thì bị bắt quả tang. Trong 1.892 bao thuốc lá này có 1.275 bao do Huỳnh Ngọc H2 và Đỗ Ngọc V bán cho vợ chồng C.

- Theo lời khai của Huỳnh Ngọc H2: Việc buôn bán thuốc lá ngoại nhập lậu chỉ do một mình H2 thực hiện, H2 không hỏi ý kiến của V và V cũng không hỏi H2 nên V không biết việc mua bán thuốc lá nhập lậu này, V chỉ biết H2 mua hàng tạp hóa, mỹ phẩm mang về bán lại. Lời KH1 của H2 KH1 vào ngày 23/9/2021 về việc V biết việc mua bán thuốc lá ngoại nhập lậu là không chính xác. H2 ký vào biên bản ghi lời khai do quá mệt, không hiểu, không nhớ đã khai gì.

- Đối với Đỗ Ngọc V không thừa nhận hành vi phạm tội, việc H2 mua bán thuốc lá ngoại nhập lậu thì V hoàn toàn không hay biết, H2 cũng không nói cho V biết. Những thùng hàng được H2 mua tại ngã ba Trung Lương, tỉnh Tiền Giang mang lên

xe để V chở về Cà Mau thì H2 chỉ nói là hàng tạp hóa, mỹ phẩm mua về bán lại kiếm lời. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận có giúp sức trong việc vận chuyển cho H2, nhưng không biết H2 buôn bán thuốc lá điều nhập lậu.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, H2, V thừa nhận không bị dụ cung, ép cung, mớm cung hay bị dùng nhục hình, lời khai này là tự nguyện, khi làm việc có lập biên bản, sau khi kết thúc biên bản, H2 và V có tự đọc lại thừa nhận đúng lời khai rồi ký, viết họ tên. Theo lời khai của H2 và của V trong quá trình điều tra và sự thừa nhận của V tại phiên tòa thể hiện: V và H2 chung sống với nhau như vợ chồng trong khoảng thời gian từ năm 2018 đến 2021 tại phòng trọ số 06 nhà trọ Ngọc Bích, đường Bà Triệu, khóm A, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Các lần đi nhận thuốc lá ngoại nhập lậu, H2 và V đều đi cùng nhau bằng xe tải biển kiểm soát 51D-558.00 do V trực tiếp điều khiển. Thuốc lá ngoại nhập lậu đựng trong các thùng, bao, bọc nylon, được cất giấu để trong thùng xe tự chế và trong cabin xe tải này. Sau khi mang thuốc lá ngoại nhập lậu về đến Cà Mau được H2 và V cùng mang vào cất giấu trong phòng trọ. V có nhiều lần điều khiển xe chở thuốc lá ngoại nhập lậu cùng với H2 mang giao bán cho Kh, C, Ph1 và một số đối tượng khác trên địa bàn thành phố Cà Mau.

Xe tải biển số 51D-558.00 do V làm chủ, trực tiếp quản lý, làm tài xế, khi lực lượng kiểm tra xe vào lúc 8h20' ngày 23/9/2021 ghi nhận thùng xe tự chế gắn phía dưới thùng xe, hiện trạng thùng xe tự chế đang bị khóa. Khi được yêu cầu mở khóa thùng xe tự chế thì V nói dối cho rằng thùng xe này chỉ dùng để bếp gas, gạo, nhót, đồ dùng cá nhân, nhưng trên thực tế khi mở thùng xe tự chế phát hiện có 2.400 bao thuốc lá ngoại nhập lậu. Điều đó, cho thấy V có gian dối nhằm che giấu hành vi của H2 và V cất giấu thuốc lá ngoại nhập lậu. Hơn nữa, ngoài việc thu giữ 2.400 bao thuốc lá ngoại nhập lậu được giấu trong thùng xe tự chế, lực lượng chức năng còn thu giữ 2.900 bao thuốc lá ngoại nhập lậu tại phòng trọ nơi V và H2 cùng chung sống. Thuốc lá ngoại nhập lậu được cất giấu trong cabin xe, trong thùng tự chế, trong phòng trọ diễn ra trong thời gian dài, nhưng V cho rằng không biết H2 mua bán thuốc lá ngoại nhập lậu là không phù hợp với thực tế.

Lời khai ban đầu của H2 thừa nhận việc H2 mua thuốc lá ngoại nhập lậu cùng với V từ Thành phố Hồ Chí Minh, Tiền Giang về Cà Mau thì V biết, V đồng ý để H2 mua thuốc lá điều ngoại nhập lậu mang về bán lại để có tiền cùng tiêu xài. Sau đó, H2 thay đổi lời khai, cho rằng V không biết, V chỉ biết H2 mua hàng tạp hóa, mỹ phẩm. Việc thay đổi lời khai của H2 như đã nêu là không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Các bị cáo mua bán thuốc lá điều ngoại nhập lậu là buôn bán hàng cấm, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về quản lý ngành thuốc lá. Chỉ vì mục đích háms lợi, các bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra đã chứng minh được trong 22.900 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu thu giữ của Kh, có 7.300 bao nhãn hiệu Scott, Jet, Hero và Caraven do Kh mua của H2 và V; trong 1.892 bao thuốc thu giữ của vợ chồng C, có 1.275 bao nhãn hiệu Scott, Jet, Hero do vợ chồng C mua của H2 và V; và 170 bao thuốc lá nhập lậu nhãn hiệu Jet và 555 thu giữ của Hồ Văn Đen, do Đen mua của H2 và V. Như vậy, có đủ cơ sở xác định, Kh buôn bán 22.900 bao thuốc lá điều nhập lậu, H2 và V buôn bán 14.045 bao thuốc lá điều nhập lậu, C và Ph1 buôn bán 1.892 bao thuốc lá điều nhập lậu.

[4] Với các tình tiết nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã xét xử các bị cáo Lư Nguyên Kh, Huỳnh Ngọc H2 và Đỗ Ngọc V về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự, xét xử các bị cáo Nguyễn Thị C và Nguyễn Thanh Ph1 về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Đối với Hồ Văn Đ khai nhận đã nhiều lần mua thuốc lá điều ngoại nhập lậu của bị cáo H2 về bán lại kiếm lời, nhưng số lượng mỗi lần mua dưới 1.500 bao và không thu được vật chứng để giám định nên Công an thành phố Cà Mau xem xét xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ là phù hợp.

[5] Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo H2 là người tìm mua thuốc lá ngoại nhập lậu bán lại cho các bị cáo Kh, vợ chồng bị cáo C và Hồ Văn Đ. Bị cáo V giúp sức, vận chuyển thuốc lá điều ngoại nhập lậu cho bị cáo H2. Các bị cáo buôn bán thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật hình sự, phạm tội thì phải bị xử lý và chịu hình phạt theo pháp luật hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, chỉ có bị cáo V kháng cáo.

[6] Xét kháng cáo của bị cáo V: Quá trình xét xử, cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và áp dụng tình tiết tăng nặng cho bị cáo “Phạm tội 02 lần trở lên”, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ. Từ đó, xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù (mức khởi điểm của khung hình phạt) và phạt bổ sung 20 triệu đồng đối với bị cáo là có phần nhẹ. Sau khi xét xử sơ thẩm, chỉ có bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Mặt khác, do không có kháng cáo, kháng nghị đề nghị tăng hình phạt, nên cần giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo.

[7] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau được chấp nhận. Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo không được chấp nhận.

[8] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Tuy bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2021 đến ngày 02/10/2021, nhưng bị cáo có thời gian bị bắt quả tang là ngày 23/9/2021, nên thời gian bị cáo bị bắt cũng được tính vào thời hạn chấp hành hình phạt tù. Cấp sơ thẩm chỉ trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ là chưa bảo đảm quyền lợi của bị cáo, cấp phúc thẩm cần điều chỉnh lại cho phù hợp.

[10] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm b khoản 3 và khoản 4 Điều 190, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Ngọc V xin giảm nhẹ hình phạt. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HS-ST ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

2. Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc V 08 (tám) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 02 năm 2022, được trừ thời gian bị bắt quả tang ngày 23 tháng 9 năm 2021 và thời gian tạm giữ từ ngày 24 tháng 9 năm 2021 đến ngày 02 tháng 10 năm 2021. Phạt bổ sung 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng đối với bị cáo.

3. Bị cáo V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- Công an thành phố Cà mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế